

G, ngày 06 tháng 3 năm 2024

Số: 02/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Lê Văn Đính
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Vương Tân Lập

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với:

Puih M; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 10/10/1995;

Nghề nghiệp: Làm nông.

Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Tin Lành; Trình độ văn hoá: 3/12;

Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/9/2023 bị Công an xã R Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Số định danh cá nhân: 064.....688.

Nơi thường trú: Làng B, xã D, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Nơi ở hiện tại: Làng C, xã R, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Con ông Rcom D và bà Puih M.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Văn Tuất – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai:* Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Puih M sử dụng ma túy từ tháng 7/2023, là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên. Ngày 17/01/2024, Puih M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 22/01/2024 được Trạm Y tế xã R kết luận là người nghiện ma túy, loại Methamphetamin. Ngày 22/01/2024, Puih M đã cam kết về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã R nhưng quá thời hạn 05 ngày không thực hiện nên ngày 28/01/2024 đã bị Ủy ban nhân dân xã R lập biên bản vi phạm về cai nghiện

ma túy tự nguyện và ngày 29/01/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã R đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Puih M với thời hạn 20 tháng tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Puih M với thời hạn từ 18 - 20 tháng tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Puih M là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên. Ngày 17/01/2024, Puih M đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 22/01/2024 được Trạm Y tế xã R kết luận là người nghiện ma túy, loại Methamphetamin. Ngày 22/01/2024, Puih M đã cam kết về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã R nhưng quá thời hạn 05 ngày không thực hiện nên ngày 28/01/2024 đã bị Ủy ban nhân dân xã R lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và ngày 29/01/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã R đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Như vậy đã có đủ căn cứ xác định, Puih M là “Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện” nên là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Puih M có nơi cư trú ổn định nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã R đã quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và quyết định giao Puih M cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Puih M được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Puih M là đối tượng nghiện ma túy, có tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cần phải xử lý

ng nghiêm. Quá trình xử lý Puih M cũng đã “tự nguyện khai báo” là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cũng cần được xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Puih M là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 2, 3, 8, 9, 17, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31, 32 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Các Điều 40, 41, 42, 43, 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Puih M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc quyết định của Tòa án được niêm yết, Puih M có quyền khiếu nại. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện G có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện G, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện G.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng biện pháp XLHC;
- Công an huyện G;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện G;
- Ủy ban nhân dân xã R;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện G;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện tỉnh Gia Lai;
- Đại diện gia đình người bị áp dụng biện pháp XLHC
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính